TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK MIL** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: **56**/2019/HSST
Ngày: 30-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Thanh, ông Nguyễn Tiến Tịnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Huệ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2019/HSST, ngày 15 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 57/2019/QĐXXST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đối với bị cáo:

Đinh Văn N, sinh năm 1992; Tại tỉnh: Đắk Nông; Nơi đăng ký HKTT và trú tại: thôn PT, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn P, sinh năm 1964 và bà: Lê Thị N, sinh năm 1966; Vợ bị cáo: Phạm Thị N, sinh năm 1997 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, Tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 01/8/2019, sau đó chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện M, tỉnh Đắk Nông. (Bị cáo có mặt).

**/ Người bị hại:* Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn ĐT, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

**/ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Đinh Quốc M, sinh năm 1994; địa chỉ: thôn PT, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

**/ Người làm chứng:*

1. Chị Trần Thị Kim V, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn PT, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

2. Anh Trần Minh V, sinh năm 1997; địa chỉ: thôn XB, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

3. Anh Phan Văn T, sinh năm 1995; địa chỉ: thôn XB, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

4. Anh Nguyễn Duy C, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn 12, xã R, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/4/2019, Đinh Quốc M và vợ là Trần Thị Kim V cùng trú tại thôn PT, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông xảy ra mâu thuẫn dẫn đến việc cãi nhau, vì vậy Trần Thị Kim V gọi điện cho Trần Minh V là em trai đến đón và chở Trần Thị Kim V đến để chở về nhà bố mẹ đẻ.

Lúc này Trần Minh V đang uống rượu ở nhà cùng với Phan Văn T, Nguyễn Duy C và Nguyễn Mạnh H. Sau khi nhận được điện thoại của Trần Thị Kim V thì Trần Minh V rủ Phan Văn T đi vào nhà của Trần Thị Kim V, khi đến nơi thấy Trần Thị Kim V, Đinh Quốc M vẫn đang cãi nhau nên vào can ngăn rồi dẫn đến cãi nhau giữa Trần Minh V và Đinh Quốc M. Đối với Nguyễn Mạnh H thấy Trần Minh V, Phan Văn T không quay lại để tiếp tục uống rượu, vì vậy Nguyễn Mạnh H điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Duy C đi đến nhà Đinh Quốc M để tìm Trần Minh V, Phan Văn T vào lúc 19 giờ 10 phút cùng ngày. Cùng thời điểm này Đinh Văn N (là anh trai của Đinh Quốc M) ở sát nhà nghe ồn ào nên đi sang nhà Đinh Quốc M thấy nhóm của Trần Minh V đang cãi nhau với Đinh Quốc M, cho nên đã đuổi Trần Minh V, Phan Văn T, Nguyễn Mạnh H, Nguyễn Duy C ra khỏi nhà Đinh Quốc M, dẫn đến giữa Đinh Văn N và Nguyễn Mạnh H xảy ra cãi nhau, quá trình cãi nhau Nguyễn Mạnh H dùng tay đấm một cái vào mặt của Đinh Văn N nhưng không gây thương tích. Vì bị đấm nên Đinh Văn N bị kích động, bực tức chạy về nhà lấy một con dao 01 con dao dài 29,4^{cm}, lưỡi dao bằng kim loại, một cạnh sắc dài 19,9^{cm}, bản lưỡi dao rộng nhất 05^{cm}, lưỡi dao hơi cong về phía sống dao, cán dao dài 9,5cm bằng gỗ, tiết diện hình trụ tròn đường kính 02^{cm} chạy đến chém Nguyễn Mạnh H trúng vào cánh tay trái gây thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 167/TgT ngày 25/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận anh Nguyễn Mạnh H bị tổn thương nhánh thần kinh trụ, tỷ lệ 14%; tổn thương nhánh thần kinh giữa, tỷ lệ 14% cộng lùi bằng 12,04%; tổn thương nhánh thần kinh quay, tỷ lệ 11% cộng lùi bằng 8,13%; sẹo vết thương kích thước lớn, số lượng ít, tỷ lệ 08% cộng lùi bằng 5,26%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Mạnh H là 39,43%, làm tròn bằng 39%.

Tại Bản cáo trạng số 54/CTr – VKS ngày 15/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil truy tố bị cáo Đinh Văn N về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đinh Văn N về tội "*Cố ý gây thương tích*", đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn N mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội "Cố ý gây thương tích"

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hai anh Nguyễn Mạnh H yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng cộng số tiền là 60.000.000 đồng, bị cáo Đinh Văn N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại, như vậy sau khi trừ số tiền 40.000.000 đồng đã bồi thường trước, đề nghị buộc bị cáo Đinh Văn N phải tiếp tục bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Nguyễn Mạnh H.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 47, Điều 48 của Bộ luật hình sự đề nghị: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao dài 29,4 cm, lưỡi dao bằng kim loại, một cạnh sắc dài 19,9cm, bản lưỡi dao rộng nhất 05cm, lưỡi dao hơi cong về phía sống dao, cán dao dài 9,5cm bằng gỗ, tiết diện hình trụ tròn đường kính 02cm

Bị cáo không bào chữa, không tranh luận, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội khi được nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[3] Hội đồng xét xử xét thấy: Vào khoảng 19 giờ 10 phút ngày 30/4/2019, tại thôn PT, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông. Do mâu thuẫn trong việc can ngăn vợ chồng Đinh Quốc M, Trần Thị Kim V cãi nhau dẫn đến Nguyễn Mạnh H dùng tay đấm vào mặt của Đinh Văn N, vì vậy Đinh Văn N đã bực tức và bị kích động nên đã sử dụng 01 con dao dài 29,4 cm, lưỡi dao bằng kim loại, một cạnh sắc dài 19,9cm, bản lưỡi dao rộng nhất 05cm, lưỡi dao hơi cong về phía sống dao, cán dao dài 9,5cm bằng gỗ, tiết diện hình trụ tròn đường kính 02cm chém vào tay trái của Nguyễn Mạnh H gây thương tích 39%.

[4] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Đinh Văn N đã phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 134 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;...

3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp say đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

...

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 31% đến 60% nhưng thuộc một trường hợp quy định tại các điểm từ điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;..."

[6] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo thừa biết rằng pháp luật nghiêm cấm và trừng trị mọi hành vi xâm phạm đến thân thể và sức khỏe của người khác. Nhưng với bản tính hung hăng, xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác, chỉ vì bực tức và bị kích động trong việc can ngăn vợ chồng Đinh Quốc M, Trần Thị Kim Vương cãi nhau dẫn đến Nguyễn Mạnh H dùng tay đấm vào mặt của bị cáo nên bị cáo đã có hành vi dùng 01 con dao chém vào tay trái của Nguyễn Mạnh H gây tổn thương cơ thể là 39%. Vì vậy Hội đồng xét xử nghĩ cần có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi do bị cáo gây ra để thể hiện được tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[7] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự :

[7.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[7.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại một phần chi phí điều trị là 40.000.000đồng và được người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, e, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường tổng số tiền là 60.000.000 đồng. Bị cáo Đinh Văn N đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại. Hội đồng xét xử xét thấy việc yêu cầu của bị hại cũng như việc đồng ý bồi thường của bị cáo là phù hợp với các quy định của pháp luật cần ghi nhận. Như vậy tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh H là: 60.000.000đồng *(Sáu mươi triệu đồng)*. Trong đó bị cáo đã tác động gia đình bồi thường trước cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền là 40.000.000đồng vì vậy bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền là 20.000.000đồng.

[9] Về vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M đã thu giữ 01 con dao dài 29,4cm, lưỡi dao bằng kim loại, một cạnh sắc dài 19,9cm, bản lưỡi dao rộng nhất 05cm, lưỡi dao hơi cong về phía sống dao, cán dao dài 9,5cm bằng gỗ, tiết diện hình trụ tròn đường kính 02cm do không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[10] Đối với Nguyễn Mạnh H có hành vi dùng tay đấm vào mặt của Đinh Văn N nhưng chưa gây thương tích do vậy cơ quan công an huyện M đã ra quyết xử phạt hành chính là phù hợp.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn N phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng: điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, e, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 54 của BLHS. Xử phạt: Bị cáo Đinh Văn N 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 01/8/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; các Điều 584, 585, 590 BLDS năm 2015, buộc bị cáo Đinh Văn N phải tiếp tục bồi thường cho anh Nguyễn Mạnh H số tiền là: 20.000.000đ *(Hai mươi triệu đồng)*.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi

thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao dài 29,4 cm, lưỡi dao bằng kim loại, một cạnh sắc dài 19,9cm, bản lưỡi dao rộng nhất 05cm, lưỡi dao hơi cong về phía sống dao, cán dao dài 9,5cm bằng gỗ, tiết diện hình trụ tròn đường kính 02cm. *(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 18/11/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil và Chi cục thi hành án dân sự huyện M).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đinh Văn N phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST và 1.000.000đ (*Một triệu đồng)* án phí DSST.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, Người có quyền lợi, nhĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
-TAND tỉnh ĐắkNông;
-Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
-VKS ND huyện ĐắkMil;
-Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
-Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
-Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
-Chi cục THADS huyện M;
-Bị cáo;
-Những người tham gia tố tụng;
-Lưu HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh